

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54 /2020/HNGĐ-ST

Ngày: 21 /9/2020

"V/v: "Tranh chấp hôn nhân gia đình"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Khánh và ông Cao Đức Giang.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quảng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Vinh – Chức vụ; Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn châu, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 159/2020/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2020 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150 /2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 80/2020/QĐ – DS ngày 31 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th , sinh năm 1988.

Trú tại: thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt

2. Bị đơn: Anh Trần Hữu Ph , sinh năm 1989.

Địa chỉ: xóm A, xã H, huyện C, Nghệ An. vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 29 tháng 5 năm 2020 và lời khai tại bản khai có tại hồ sơ vụ án, tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày: Chị và anh Trần Hữu Ph là vợ chồng kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện hợp pháp, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện C, Nghệ An. Đăng ký kết hôn ngày 20/3/2013. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc, bình thường nhưng được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống bất hòa, thiếu sự tôn trọng thương yêu nhau. Vợ chồng sống không hợp tính tình, bất đồng trong quan điểm sống nên hay va chạm, xúc phạm lẫn nhau. Anh Ph là người chồng sống không chung thủy, chung sống với người phụ nữ khác. Mâu thuẫn chị có khuyên bảo nhiều nhưng anh Ph không nghe và bỏ gia đình, vợ con. Do đó, từ năm 2014 chị về nhà ngoại sinh sống và vợ chồng đã sống ly thân không còn đi lại, quan tâm chăm sóc nhau cắt đứt mọi quan hệ. Vì vậy nay xét tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích

hôn nhân không đạt được chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện C giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Hữu Ph.

- Về con chung: Vợ chồng có một con chung Trần Linh Ng , sinh ngày 13/9/2013. Từ trước tới nay cháu ở cùng chị, nên nay ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục con chung. Về cấp dưỡng nuôi con tại đơn khởi kiện và quá trình làm việc tại tòa án, chị yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị mỗi tháng 2 triệu đồng, nhưng tại phiên tòa hôm nay, chị xét thấy có khả năng tự nuôi dưỡng chăm sóc con chung nên chị rút yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Trần Hữu Ph . Nay chị không yêu cầu anh Ph phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Hữu Ph đã được tòa án triệu tập hợp lệ và tiến hành niêm yết các văn bản của tòa án nhưng anh không có mặt theo giấy báo của Tòa án. Tòa án đã lập biên bản về việc không thể tiến hành hòa giải được.

Phát biểu ý kiến tại phiên tòa, Kiểm sát viên đánh giá trong quá trình giải quyết vụ án, và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng, đầy đủ quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử. Hội đồng xét xử cũng đã tuân theo đúng quy định của pháp luật trong quá trình xét xử, không có vi phạm về thủ tục.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Th , xử cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Trần Hữu Ph . Về con chung: Cần chấp nhận yêu cầu của chị Th , giao con chung Trần Linh Ng , sinh ngày 13/9/2013 cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Trần Hữu Ph , anh Ph có quyền nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở. Về tài sản không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến trình bày của nguyên đơn ý kiến trình bày của kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Trần Hữu Ph đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, nên tòa án không thể tiến hành hòa giải được. Tòa án cũng đã niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa

thứ nhất ngày 31/8/2020 tòa án đã niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa nhưng anh Ph vắng mặt không có lý do. Tòa án đã hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, tòa án đã niêm yết hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa nhưng anh Trần Hữu Ph vẫn vắng mặt không có lý do. Nên áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt anh Trần Hữu Ph .

[3] Về tình trạng hôn nhân: Xét cuộc hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Hữu Ph là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện C. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng sống không hợp tính tình, bất đồng trong quan điểm sống với nhau nên thiếu sự thương yêu chăm sóc nhau. Anh Ph sống không chung thủy, chung sống với người phụ nữ khác thiếu sự quan tâm gia đình, vợ con. Vợ chồng ly thân từ năm 2014 không còn đi lại, quan tâm chăm sóc nhau. Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Th thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn, chị kiên quyết yêu cầu tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Trần Hữu Ph . Anh Trần Hữu Ph vắng mặt. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Trần Hữu Ph đã thật sự trầm trọng. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là có thật và vợ chồng đã ly thân, cắt đứt mọi tình cảm không còn đi lại, quan tâm đến nhau. Ly thân từ năm 2014, đó là khoảng thời gian dài để vợ chồng suy nghĩ nhưng không có kết quả, do đó. Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Th . Xử cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Trần Hữu Ph theo quy định tại khoản 1 Điều 56 luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Vợ chồng có một con chung Trần Linh Ng , sinh ngày 13/9/2013. Ly hôn chị Nguyễn Thị Th có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung và nay chị không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Cháu từ trước tới nay ở cùng chị, anh P không có mặt tại địa phương, sống không quan tâm chăm sóc gia đình. Do đó, hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của chị Th , giao con chung của vợ chồng cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con chị Th không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Ph . Anh Ph có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[5] Về quan hệ tài sản chung và các quyền nghĩa vụ liên quan đến tài sản: Không yêu cầu tòa án giải quyết nên hội đồng không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: khoản 1 Điều 28, khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 điều 56, Điều 57, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Xử:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Trần Hữu Ph .

- *Về con chung:* Giao con chung Trần Linh Ng , sinh ngày 13/9/2013 cho chị Nguyễn Thị Th được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Trần Hữu ph đến khi chị Th có yêu cầu. Anh Trần Hữu Ph có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cản quyền này.

- *Về quan hệ tài sản chung và các quyền nghĩa vụ liên quan đến tài sản:* Không xem xét giải quyết.

- *Án phí:* Áp dụng điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, pháp lệnh án phí, lệ phí tòa án buộc chị Nguyễn Thị Th phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào khoản tiền dự phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C theo biên lai số 0004200 ngày 24/6/2020. Chị Nguyễn Thị Th đã nộp đủ án phí DSST.

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th có mặt có quyền kháng cáo lên tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn anh Trần Hữu Ph vắng mặt có quyền kháng cáo lên tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện C.
- Chi cục thi hành án.
- UBND xã H, H. C.
- Các đương sự.
- Lưu sồ sơ;
- Lưu VP/TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Quang Trung